

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia

Căn cứ Chương trình hành động số 62-CTr/TU, ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nghiên cứu cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với định hướng, tiềm năng, lợi thế của xã để tổ chức thực hiện có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức cơ sở Đảng, nhất là người đứng đầu trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện; phát huy cao độ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW phải được thực hiện đồng bộ tại cơ quan, đơn vị; gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh về lĩnh vực này đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, địa phương.

- Các Chi bộ trực thuộc, các thôn trên địa bàn xã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể và lộ trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tối đa các tiềm năng, thế mạnh của xã để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80% trở lên; giao dịch không dùng tiền mặt trong lĩnh vực công đạt 80%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt 40% trong tổng số doanh nghiệp. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh đạt mức 0,7 trở lên.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư công trung hạn, hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn, băng thông rộng; ứng dụng có hiệu quả một số công nghệ mới, công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, công nghệ lượng tử, nano, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới. Phủ sóng 5G toàn xã. Phấn đấu hoàn thành xây dựng đô thị thông minh ở trung tâm xã.

- Thực hiện quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và sử dụng có hiệu quả các hệ thống, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Khai thác hiệu quả và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, phấn đấu là xã có tăng trưởng kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với quy mô kinh tế số đạt trên 50% GRDP, hướng tới phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền nhằm nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tập trung quán triệt, triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến toàn thể cán bộ, đảng viên

và Nhân dân. Nghiên cứu đưa nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025-2030. Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể cho cả giai đoạn và hằng năm, xác định rõ trách nhiệm để chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên gương mẫu thực hiện. Kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và để đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm của cơ quan, đơn vị, cá nhân. Bố trí phù hợp số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp uỷ. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động với hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, Nhân dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội. Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; phát huy trí tuệ góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được các cấp có thẩm quyền ban hành. Triển khai, tổ chức thực hiện quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định pháp luật và phù hợp với thực tế địa phương.

- Thực hiện cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện tốt Đề án thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc các ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình về phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tập trung vào các lĩnh vực nông lâm nghiệp, khai thác, chế biến, y tế, du lịch, xử lý rác thải, bảo vệ môi trường.

- Chú trọng phát triển hạ tầng năng lượng, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển khoa học, công nghệ, các ngành công nghiệp trên địa bàn xã. Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản tại xã để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số. Nghiên cứu chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; đào tạo, phát triển, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực, địa phương trên môi trường số. Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tham mưu kế hoạch tuyển dụng thu hút sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, người có trình độ cao đến làm việc tại địa phương và những người có nguyện vọng về địa phương xây dựng các mô hình phát triển kinh tế mới có ứng dụng khoa học - công nghệ.

- Triển khai các mô hình giáo dục số, nâng cao năng lực số trong xã hội. Xây dựng môi trường giáo dục hỗ trợ đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các trường học tổ chức các cuộc thi sáng tạo, nghiên cứu khoa học cho học sinh.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan; nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Từng bước đưa hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ và bảo vệ bí mật nhà nước. Ứng dụng nền tảng số dùng chung, hệ thống giám sát, điều hành thông minh nhằm tăng cường quản lý công. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho Nhân dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân.

- Triển khai hiệu quả đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn

2024 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, công nghệ số, hình thành công dân số, xây dựng xã hội số an toàn, lành mạnh. Phát triển văn hoá số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, tài nguyên thiên nhiên... để phát triển các loại hình du lịch. Ứng dụng nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu. Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của lực lượng vũ trang. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm trong lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp theo đúng chủ trương, chính sách của Trung ương. Khuyến khích, hỗ trợ thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bảo đảm kinh tế số các ngành, lĩnh vực chiếm tối thiểu 70% kinh tế số. Đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực nông - lâm nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông.

7. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong nước và quốc tế có tiềm lực, thế mạnh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến bảo quản nông lâm sản...; có chính sách mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng nhiệm vụ tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

2. Ủy ban nhân dân xã

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thường xuyên

theo dõi, kiểm tra, đánh giá và định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chỉ đạo xã. Chủ trì, phối hợp các bộ phận liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 62-CTr/TU, ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này chỉ đạo xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, tuyên truyền, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

5. Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt, phổ biến, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 62-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Ban xây dựng Đảng, VPĐU,
- Ủy ban MTTQ xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hoàng Văn Vĩnh